

THÔNG TƯ số 90 - TTg - VG ngày 5-10-1964 quy định chính sách và chế độ cụ thể đối với lưu học sinh ở lại trong nước học tập và công tác.

Thi hành chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng đối với lưu học sinh về nước học chính trị trong dịp hè 1964, và ở lại trong nước tiếp tục học tập hay công tác, Thủ tướng Chính phủ quy định thêm một số điểm cụ thể về chính sách và chế độ như sau :

1. Nói chung, tất cả lưu học sinh ở lại trong nước đều được sắp xếp vào học trong các trường đại học hoặc được bố trí công tác trong các cơ quan Nhà nước.

2. Lưu học sinh ở lại học trong nước được hưởng học bổng 22đ một tháng trong năm học 1964 — 1965. Riêng lưu học sinh miền Nam ở lại học trong nước, nếu là con liệt sĩ, con cán bộ do trung ương quản lý, con mồ côi hay không có gia đình ở miền Bắc thì được hưởng mỗi tháng 32đ hay 28đ, tùy theo anh chị em thuộc loại 1 hay loại 2 như đã quy định trong thông tư số 14 - TTg ngày 10 tháng 2 năm 1964 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chế độ học bổng đối với sinh viên, học sinh miền Nam. Từ năm học 1965 — 1966 trở đi, các trường sẽ xét cấp học bổng cho anh chị em theo chế độ hiện hành.

Những lưu học sinh trước khi đi học là cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước nay ở lại học trong nước thì được hưởng chế độ sinh hoạt phí của cán bộ đi học tới khi mãn khóa như đã quy định trong thông tư số 287 — TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 21 tháng 11 năm 1960.

3. Trong khi chờ đợi Bộ Giáo dục và các Bộ có liên quan nghiên cứu xác nhận học vị của lưu học sinh được bố trí công tác, các cơ quan được phân phối lưu học sinh tạm thời thi hành chế độ sinh hoạt phí đối với anh chị em này như sau :

a) Nghiên cứu sinh, thực tập sinh khoa học đã hoàn thành chương trình học tập năm thứ hai trở lên, chưa làm luận án tốt nghiệp được trả sinh hoạt phí bằng lương bậc 1 (60đ) của cán bộ tốt nghiệp đại học 4 năm trở lên và phụ cấp khu vực (ở nơi có phụ cấp khu vực).

b) Nghiên cứu sinh, thực tập sinh khoa học chưa hoàn thành chương trình học tập năm thứ hai được trả sinh hoạt phí bằng 85% lương bậc 1 (60đ) của cán bộ tốt nghiệp đại học 4 năm trở lên và phụ cấp khu vực (ở nơi có phụ cấp khu vực).

c) Lưu học sinh học xong năm thứ tư, thứ năm chưa tốt nghiệp đại học được trả sinh hoạt phí bằng lương bậc 1 (45đ) của cán bộ tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp và phụ cấp khu vực (ở nơi có phụ cấp khu vực).

d) Lưu học sinh học xong năm thứ hai, thứ ba đại học được trả sinh hoạt phí bằng 85% lương bậc 1 (45đ) của cán bộ tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp và phụ cấp khu vực (ở nơi có phụ cấp khu vực).

e) Nghiên cứu sinh, thực tập sinh khoa học và lưu học sinh trước khi đi học là cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước thì nay được trả lương theo bậc lương đã xếp trước khi đi học và phụ cấp khu vực (ở nơi có phụ cấp khu vực). Nếu bậc lương được xếp trước khi đi học thấp hơn mức sinh hoạt phí đã quy định ở điểm a, b, c, d thì nay được hưởng mức sinh hoạt phí như đã quy định ở điểm a, b, c, d.

Bộ Giáo dục, Bộ Lao động, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính có trách nhiệm thi hành thông tư này.

Hà-nội, ngày 5 tháng 10 năm 1964.

K.T Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

CHỈ THỊ số 107-TTg-NN ngày 21-11-1964 về việc thu hoạch, sử dụng và trồng mía vụ đông xuân 1964 — 1965 và cho kế hoạch lâu dài.

Việc thu hoạch, sử dụng mía với việc trồng mía có quan hệ mật thiết với nhau, phải đồng thời giải quyết tốt các khâu trên thì mới đầy mạnh được sản xuất, bảo đảm cả lợi ích của hợp tác xã và của Nhà nước.

Trong năm qua, các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp và các nhà máy đường quốc doanh trung ương đã có nhiều cố gắng và tiến bộ trong việc sản xuất, thu hoạch, thu mua, vận chuyển và sử dụng mía. Nhờ vậy, mặc dù vụ sản xuất mía 1962 — 1963 bị thiên tai nặng, khủng trong vụ ép mía 1963 — 1964 các nhà máy vẫn có đủ mía chạy, bảo đảm hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng đường Nhà nước giao và tăng 80,7% so với 6 tháng đầu năm 1963. Tuy nhiên, nhìn chung tình hình vẫn chưa tốt: việc thu hoạch mía bị kéo dài, có nơi đến tháng 4 năm sau mới giải phóng được đất, làm